

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LONG KHÁNH
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2025/HS-ST
Ngày 28/02/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG KHÁNH, TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đồng Thị Hương
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Đinh Văn Thông

Bà Nguyễn Thị Bích Thủy

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Trần Tiến Danh, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

- *Đại diện VKSND thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn D - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm trực tuyến, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2025/TLST-HS ngày 12 tháng 02 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2025/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ tên: Nguyễn Hoàng D1, sinh ngày 06 tháng 11 năm 1986, tại Đồng Nai; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: khu phố B, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai; Nơi cư trú: khu phố C, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Nhân viên giao hàng; con ông Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1962; bị cáo là con lớn trong gia đình có 02 anh em. Vợ: Nguyễn Thụy Hồng T, sinh năm 1989; có 01 con sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/10/2024 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố L. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1962. Địa chỉ thường trú: Khu phố B, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai. Chỗ ở hiện nay: khu phố C, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai. Có mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Lê Trần Huy P, sinh năm 2004. Địa chỉ: Khu phố E phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt

2. Phạm Gia B, sinh năm 2007. Địa chỉ: Tổ D, ấp B, xã B, thành phố L, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của Phạm Gia B: Ông Phạm Ngọc S, sinh năm 1981. Địa chỉ: Tổ D, ấp B, xã B, thành phố L, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hoàng D1 là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy khoảng năm 2015 cho đến nay, loại ma túy D1 sử dụng là Methamphetamine (ma túy đá), hình thức sử dụng là hút. Để có ma túy dùng cho bản thân, vào ngày 25/10/2024, D1 đã đón xe đò đến khu vực bên xe M cũ thuộc quận B, thành phố Hồ Chí Minh, gặp một người đàn ông tên T1 (không rõ lai lịch) hỏi mua ma túy đá với giá tiền là 500.000 đồng được 01 gói nylon hàn kín bên trong có chứa ma túy. Sau khi mua được ma túy, D1 mang về thành phố L, lấy ra sử dụng một ít, còn lại D1 cất giấu để sử dụng dần. Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 28/10/2024, D1 đang đứng trước số nhà D, đường H, thuộc khu phố C, phường X (nay là phường X), thành phố L, tỉnh Đồng Nai, thì Công an thành phố L thấy D1 có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra. Khi thấy lực lượng Công an đi đến gần, do sợ bị phát hiện nên D1 đã ném bỏ gói ma túy mà D2 đang cầm trên tay xuống đất, gần vị trí D1 đang đứng. Công an thành phố L đã phát hiện và thu giữ 01 gói nylon màu trắng hàn kín bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng ngay cạnh chân D1 đứng nên đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong tang vật theo quy định của pháp luật, đưa D1 về trụ sở Công an để làm việc. Tại đây, D1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản kết luận giám định số 2177/KL-KTHS ngày 04/11/2024 của Phòng K Công an tỉnh Đ kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,4678 gam, loại: Methamphetamine (Bút lục số 32).

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L, Nguyễn Hoàng D1 đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng vụ án thu giữ và xử lý: Số ma túy thu giữ sau giám định được hoàn lại trong niêm phong số 2177/KL-KTHS, ngày 04/11/2024 của Phòng K Công an tỉnh Đ, đã được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Long Khánh theo đúng quy định pháp luật. 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, mang biển số 60B2 - 537.08, quá trình điều tra xác định chiếc xe này do bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1962, trú tại khu phố B, phường X, thành phố L (là mẹ ruột của D1) đứng tên chủ sở hữu. Ngày 28/10/2024, bà C cho D1 mượn xe để đi làm, bà hoàn toàn không biết việc D1 sử dụng xe và thực hiện hành vi phạm tội, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L đã trả lại xe mô tô này cho bà C. 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đỏ (đã qua sử dụng) thu giữ của Nguyễn Hoàng D1 khi bắt quả tang, quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại này không liên quan đến hành vi phạm tội của D1, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L đã trả lại chiếc điện thoại này cho D1.

Tại bản Cáo trạng số 28/CT-VKSLK ngày 10/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh, truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng Dũng về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo khai mục đích tàng trữ ma túy là để sử dụng dần, ngoài ra không còn mục đích nào khác.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị C xác nhận đã nhận lại xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, mang biển số 60B2 - 537.08 và yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Nguyễn Hoàng D1.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng số 28/CT-VKSLK ngày 10/02/2025 và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng D1 từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: không đề nghị.

Vật chứng vụ án: Quá trình điều tra xác định, xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, mang biển số 60B2 - 537.08 do bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1962 (là mẹ ruột của D1) đứng tên chủ sở hữu. Ngày 28/10/2024, bà C cho D1 mượn xe để đi làm, bà hoàn toàn không biết việc D1 sử dụng xe và thực hiện hành vi phạm tội, do vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L đã trả lại xe mô tô này cho bà C là phù hợp. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đỏ (đã qua sử dụng) thu giữ của Nguyễn Hoàng D1 khi bắt quả tang. Quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại này không liên quan đến hành vi phạm tội của D1, do vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L đã trả lại chiếc điện thoại này cho D1 là phù hợp.

Đề nghị tịch thu tiêu huỷ số ma túy còn lại sau giám định được hoàn lại trong gói niêm phong số 2177/KL-KTHS ngày 04/11/2024 của Phòng K Công an tỉnh Đ.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo nói lời sau cùng: Trong thời gian bị tạm giam, bị cáo đã nhận thức được hành vi của bản thân, bị cáo rất hối hận, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình, phụng dưỡng cha mẹ già.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý

kiến hay khiếu nại gì nên các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định.

[2] Về tội danh và khung hình phạt: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hoàng D1 khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện:

Vào khoảng 20 giờ 00 phút, ngày 28/10/2024, trước số nhà D H, thuộc khu phố C, phường X (nay là phường X), thành phố L, tỉnh Đồng Nai, Công an thành phố L phát hiện bắt quả tang Nguyễn Hoàng D1 đang có hành vi cất giấu 0,4678 gam ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng. Hành vi tàng trữ 0,4678 gam ma túy của Nguyễn Hoàng D1 với mục đích để sử dụng dần đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự nên cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng D1 về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với người đàn ông tên T1 mà D1 khai đã bán ma túy cho D1 tại khu vực bến xe M cũ, do chưa xác định được nhân thân lai lịch nên chưa có cơ sở xử lý.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Tính chất của vụ án là nghiêm trọng. Ma túy là chất gây nghiện vô cùng nguy hiểm, không chỉ làm suy kiệt sức lao động; làm hạn chế hoặc mất đi khả năng điều khiển hành vi của người sử dụng, mà còn là nguyên nhân nảy sinh nhiều hành vi phạm tội khác. Do đó, cần có mức hình phạt đủ nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời có tác dụng chung trong việc đấu tranh và phòng ngừa tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi của bản thân, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để đảm bảo tính khoan hồng của pháp luật.

Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra xác định, xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, mang biển số 60B2 - 537.08 là tài sản hợp pháp của bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1962 (mẹ ruột của D1), bà C không biết D1 sử dụng xe máy để thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, do vậy việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L trả

lại xe mô tô này cho bà C là phù hợp. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đỏ thu giữ của Nguyễn Hoàng D1 khi bắt quả tang, đây là tài sản hợp pháp của D1 và không liên quan đến hành vi phạm tội nên việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L trả lại chiếc điện thoại này cho D1 là phù hợp.

Cần tịch thu tiêu hủy đối với số ma túy còn lại sau giám định.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Xét ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về phần tội danh, điều khoản truy tố, hình phạt, xử lý vật chứng là có căn cứ và phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hoàng D1 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng D1 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/10/2024.

2/ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong mẫu vật sau giám định số 2177/KL-KTHS ngày 04/11/2024 của Phòng K Công an tỉnh Đ.

(Vật chứng do Chi cục thi hành án dân sự thành phố Long Khánh đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/02/2025).

3/ Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326 của UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng D1 phải nộp 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên được quyền kháng nghị bản án theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Long Khánh;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan CSĐT Công an TPLK;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự TPLK;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS, THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đồng Thị Hương

